

Số: 3069/QĐ-UBND

Huyện Dương Minh Châu, ngày 04 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;  
Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;  
Căn cứ Quyết định số 31/ QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị chuyên dùng trang bị các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;  
Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 20/12/2018 của HĐND huyện về phê chuẩn phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2019;  
Xét Tờ trình số 44/TTr-TCKH ngày 15/5/2019 của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các đơn vị phòng, ban, ngành huyện, cụ thể như sau:

**1. Trung tâm y tế huyện**

Kinh phí mua sắm máy phát điện, số tiền **82.500.000 đồng** (tám mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

**2. Ban Chỉ huy quân sự huyện**

Kinh phí mua sắm máy lạnh hội trường, số tiền **67.200.000 đồng** (sáu mươi bảy triệu hai trăm ngàn đồng).

**3. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, số tiền **54.490.000 đồng** (năm mươi bốn triệu, bốn trăm chín mươi ngàn đồng).

- Kinh phí mua sắm máy chiếu phục vụ hội nghị, số tiền **47.630.000 đồng** (bốn mươi bảy triệu, sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

\* **Nguồn kinh phí:** nguồn mua sắm ngân sách huyện năm 2019.

(phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Giao Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện tổ chức triển khai thực hiện và hướng dẫn nhiệm vụ chi ngân sách đối với các đơn vị như điều 1 đúng theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, các đơn vị như điều 1 và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. / .thực

**Nơi nhận:** *OM*

- TT.HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- L.Đ và CV VP.HĐND-UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP.HĐND-UBND huyện.

**CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hoài Phương**





**PHỤ LỤC**  
**CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2019**  
**CHO ĐƠN VỊ TRUNG TÂM Y TẾ**  
**HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** thị trấn

(Kèm theo Quyết định số: 3069 /QĐ - UBND ngày 04 /5/2019  
của Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu)

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Nội dung</b>	<b>Số tiền</b>
<b>1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</b>	-
<b>2. Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ:</b>	<b>82,500,000</b>
Kinh phí mua sắm tài sản (11 máy phát điện/11 trạm y tế xã, thị trấn)	82,500,000
<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>82,500,000</b>

*Ghi chú: Mã dự phòng 300*





**PHỤ LỤC**  
**DỰ TOÁN BỔ SUNG NGÂN SÁCH NĂM 2019**  
**ĐƠN VỊ VĂN PHÒNG HĐND - UBND HUYỆN**  
**HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**

(Kèm theo Quyết định số: 3069/QĐ – UBND ngày 04 / 6 /2019  
của Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Số tiền
<b>1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</b>	-
<b>2. Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ:</b>	<b>102,120,000</b>
Bổ sung kinh phí mua sắm tài sản (bộ phận tiếp nhận và trả kết quả)	54,490,000
Bổ sung kinh phí mua sắm tài sản (máy chiếu phục vụ hội nghị)	47,630,000
<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>102,120,000</b>

Ghi chú: Mã dự phòng 300







**PHỤ LỤC**  
**DỰ TOÁN BỔ SUNG NGÂN SÁCH NĂM 2019**  
**ĐƠN VỊ BCH QUÂN SỰ**  
**HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**

*(Kèm theo Quyết định số: 3069 /QĐ – UBND ngày 04 /5/2019  
của Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu)*

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Nội dung</b>	<b>Số tiền</b>
<b>1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</b>	-
<b>2. Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ:</b>	<b>67,200,000</b>
Bổ sung kinh phí mua sắm tài sản (máy lạnh hội trường)	67,200,000
<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>67,200,000</b>

*Ghi chú: Mã dự phòng 300*

